

UBND HUYỆN CẦN GIỜ
TRƯỜNG MẦM NON CẦN THẠNH

KẾ HOẠCH
CHIẾN LƯỢC XÂY DỰNG VÀ PHÁT
TRIỂN NHÀ TRƯỜNG
GIAI ĐOẠN 2021 - 2025

Số: 268/KH-MNCT

Cần Giờ, ngày 31 tháng 12 năm 2021

KẾ HOẠCH

Chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường giai đoạn 2021-2025

Căn cứ Kế hoạch 6366/KH-UBND ngày 27/11/2020 của Ủy ban Nhân dân huyện Cần Giờ về phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện Cần Giờ;

Trường Mầm non Cần Thạnh xây dựng kế hoạch chiến lược và phát triển nhà trường giai đoạn 2021- 2025 như sau:

I. Khái quát đặc điểm tình hình

Trường Mầm non Cần Thạnh tọa lạc tại đường Lê Thương, khu phố Miếu nhì, thị trấn Cần Thạnh, huyện Cần Giờ. Trường được thành lập năm 1983 có tên là Nhà trẻ Cần Giờ đến năm 1998 được đổi tên thành Trường Mầm non Cần Thạnh theo Quyết định số 984/1998-QĐ-UB ngày 16/12/1998 của Ủy ban nhân dân (UBND) huyện Cần Giờ.

Trong quá trình xây dựng và phát triển, nhà trường đã đạt được nhiều thành tích cao như: Cờ thi đua thành phố, bằng khen ủy ban nhân dân thành phố, trường liên tục đạt danh hiệu tập thể Lao động Xuất sắc nhiều năm liền. Hai tổ chức đoàn thể trong nhà trường là Công đoàn và Chi đoàn luôn đạt danh hiệu vững mạnh, xuất sắc.

Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên của trường có đạo đức tác phong tốt, phẩm chất chính trị vững vàng, nhiệt tình, có tinh thần trách nhiệm cao

Hoạt động nuôi dạy của nhà trường được thực hiện theo chương trình giáo dục mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành. Các cháu được chăm sóc tốt về dinh dưỡng và sức khỏe. Nhà trường luôn đảm bảo tốt về an toàn vệ sinh thực phẩm, thực hiện đúng quy trình bếp 1 chiều, đảm bảo nguồn thực phẩm đầu vào và trong suốt quá trình chế biến đến khi trẻ được sử dụng. Nhà trường luôn chú trọng việc đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ mọi lúc mọi nơi. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên thường xuyên được bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, hàng năm nhà trường luôn tổ chức các buổi tập huấn về công tác PCCC, sơ cấp cứu... nhằm ôn luyện kiến thức và kỹ năng xử lý tình huống khi có sự cố xảy ra. Công tác phòng chống dịch bệnh trong nhà trường cũng được tổ chức thực hiện chặt chẽ, nhiều năm qua không để xảy ra dịch bệnh trong nhà trường.

Trong việc tổ chức các hoạt động cho trẻ, giáo viên luôn chú trọng đến việc tạo điều kiện để trẻ phát huy tính chủ động tích cực, mạnh dạn, tự tin, giáo viên đề ra các biện pháp nhằm kích thích trẻ tư duy, sáng tạo trong các hoạt động dạy học và luôn tạo điều kiện để trẻ tham gia tích cực các hoạt động ngoài trời.

Ngoài ra, trẻ còn được tham gia vào các hoạt động lễ hội một cách hồn nhiên, vui tươi, sôi nổi như Lễ hội bé đến trường, vui hội trăng rằm, kỷ niệm ngày Nhà giáo

Việt Nam 20/11, bé vui Noel, tham quan doanh trại bộ đội, lễ hội Bé vui xuân, hoạt động bé đi siêu thị, giỗ Tổ Hùng Vương và tham quan di tích văn hóa tại địa phương như Lăng ông Thủy tướng, ngày Quốc tế Thiếu nhi 1/6... Qua các hoạt động này giúp trẻ có thêm kiến thức và mạnh dạn, tự tin, trẻ được phát triển tốt về mặt nhận thức, tình cảm, thẩm mỹ, hình thành các thói quen tốt và hành vi văn minh.

Chất lượng nuôi dạy của nhà trường được Phòng Giáo dục & Đào tạo đánh giá cao. Để có được những thành quả như ngày hôm nay, nhà trường luôn nhận được sự quan tâm của lãnh đạo UBND huyện Cần Giờ, Phòng Giáo dục Đào tạo và chính quyền địa phương.

II. Thực trạng của nhà trường

1. Số liệu cụ thể

- Tổng số nhóm lớp: 10

Stt	Nhóm, lớp	Tổng số nhóm, lớp	Tổng số trẻ	Ghi chú
1	12-24 tháng	01	17	
2	25-36 tháng	02	51	
3	3-4 Tuổi	02	74	
4	4-5 Tuổi	02	64	
5	5-6 Tuổi	03	87	
Tổng		10	239	

- Tổng số nhân sự hiện tại: 44 người. Trong đó:

+ Ban giám hiệu : 03.

+ Giáo viên : 30.

+ Nhân viên : 11.

2. Phân tích mặt mạnh, mặt yếu

2.1. Công tác quản lý

* **Tích cực:**

Chi bộ nhà trường thực hiện tốt nhiệm vụ lãnh đạo toàn diện về các mặt hoạt động đơn vị. Thực hiện tốt công tác phát triển đảng viên, hiện có 26 đảng viên/44 C GV-NV đạt tỷ lệ 59%.

Công tác tổ chức và quản lý của trường đã có nhiều cải tiến, thể hiện được năng động, sáng tạo. Kế hoạch được xây dựng có tính khả thi, sát thực tế, cán bộ quản lý nhà trường có tinh thần trách nhiệm cao, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm được sự tin tưởng, tin nhiệm cao của phụ huynh và tập thể hội đồng nhà trường.

Công tác xây dựng đội ngũ quản lý kế cận được nhà trường thực hiện tốt, cấp cho ngành giáo dục mầm non nhiều cán bộ quản lý giỏi.

* **Hạn chế:** Không có.

2.2. Đội ngũ giáo viên – nhân viên

* Tích cực:

Đội ngũ giáo viên – nhân viên của trường luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân công, có tinh thần trách nhiệm cao, nhận thức và quán triệt tốt những yêu cầu đổi mới hiện nay, thể hiện tốt đạo đức nhà giáo, được sự yêu thương và tín nhiệm của cha mẹ học sinh.

Có ý thức học tập, rèn luyện nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn, tham gia tốt công tác bồi dưỡng thường xuyên. Hiện tại 100% cán bộ, giáo viên đạt chuẩn, 95,3% trên chuẩn (trong đó trình độ Đại học đạt 81,8%); 100% cán bộ, giáo viên đạt trình độ A, B Ngoại ngữ và A, B, cơ bản, nâng cao tin học; 39,4% đạt trình độ Trung cấp chính trị Hành chính.

Hằng năm, giáo viên được tham gia nhiều chuyên đề, hội thảo do Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo, trường Bồi dưỡng giáo dục, các tổ nhóm chuyên môn tổ chức; tích cực học tập, tự rèn để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ; quán triệt tốt các cuộc vận động, chủ đề năm học do ngành và địa phương phát động.

* Hạn chế

Các hoạt động của giáo viên thực hiện trong ngày chiếm hết thời gian, nên việc nghiên cứu tài liệu còn gặp khó khăn.

2.3. Chất lượng giáo dục

* Tích cực

Đa số CBQL, GV có nhận thức và năng lực đảm bảo về yêu cầu, xu thế đổi mới nhà trường. Nhiều giáo viên trách nhiệm, nhiệt tình; giảng dạy, đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng; có chú ý phát hiện và bồi dưỡng năng khiếu học sinh.

Việc thực hiện chuẩn hóa đội ngũ và đổi mới phương pháp giảng dạy đã góp phần nâng cao chất lượng giáo dục trong nhà trường, đa số trẻ được phát triển tốt về nhận thức và kỹ năng, tích cực tham gia các hoạt động.

Nhà trường luôn có kế hoạch mua sắm các trang thiết bị, vận dụng ứng dụng CNTT trong quản lý và soạn giáo án đem lại nhiều hiệu quả cao.

* Hạn chế

Một số ít giáo viên chưa chú trọng đến việc lấy trẻ làm trọng tâm, chưa phát huy hết khả năng sáng tạo, tính tích cực, sự tự tin của trẻ khi tham gia các hoạt động giáo dục.

2.4. Cơ sở vật chất, trang thiết bị

* Tích cực

Cơ sở vật chất nhà trường được xây dựng và đưa vào sử dụng từ 1986. Môi trường xanh - sạch - đẹp, thông thoáng, sắp xếp bố trí hài hòa, phục vụ tốt cho các hoạt động giáo dục trẻ.

Đồ dùng, đồ chơi, trang thiết bị được đầu tư trang bị theo kế hoạch tương đối đầy đủ.

Hàng năm trường đều được cấp kinh phí từ ngân sách và sử dụng ngân sách đơn vị để đầu tư, sửa chữa, nâng cấp CSVC.

* Hạn chế

Mặc dù nhà trường có kế hoạch đầu tư mua sắm trang thiết bị hàng năm, nhưng do nguồn kinh phí của trường hạn hẹp nên vẫn chưa đáp ứng đầy đủ theo yêu cầu thực tế (Đồ dùng, đồ chơi và trang thiết bị chăm sóc, giáo dục). Cụ thể: Gạch tu tường và laphong các lớp thường bị bong tróc, bị rớt, bể. Hệ thống máy bơm nước phục vụ công tác phòng cháy chữa cháy tại đơn vị hư hỏng không hoạt động được. Đồ dùng trang bị phục vụ cho công tác bán trú chưa được hiện đại hóa nên còn gây khó khăn cho nhân viên nấu ăn trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

III. Đánh giá những mặt đạt được và những mặt chưa đạt

1. Mặt đạt được – Nguyên nhân khách quan và chủ quan:

Đội ngũ cán bộ quản lý – giáo viên của đơn vị ngày càng vững vàng về chuyên môn nghiệp vụ, ý thức đạo đức nghề nghiệp và tinh thần trách nhiệm trong công việc ngày càng được nâng cao. Lực lượng giáo viên trẻ được bồi dưỡng kịp thời, phát huy tốt nhiệt huyết và sự năng động của tuổi trẻ, tạo sự chuyển biến tích cực trong hoạt động giáo dục.

Công tác tham mưu, xã hội hóa giáo dục được thực hiện tốt, đảm bảo đầy đủ các chế độ chính sách đối với cán bộ, giáo viên trong đơn vị, thực hiện đầy đủ các chính sách hỗ trợ học sinh theo quy định.

Phối hợp chặt chẽ với các ban ngành, đoàn thể tại địa phương, thực hiện hiệu quả giáo dục kết hợp ba môi trường: Gia đình – Nhà trường – Xã hội.

2. Mặt chưa đạt được – Nguyên nhân khách quan, chủ quan:

Kinh phí còn hạn hẹp, các hạng mục hư hỏng thường xuyên, sửa chữa nhiều lần, tốn kém nhiều nên công tác tu sửa thiết bị, đồ dùng, đồ chơi đôi khi chưa kịp thời.

Một số giáo viên chưa tích cực, linh hoạt khi tổ chức cho trẻ tham gia các hoạt động.

3. Các vấn đề ưu tiên cần giải quyết trong giai đoạn 2021-2025

Tăng cường công tác tham mưu với cấp trên về tình hình cơ sở vật chất của trường trong công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia. Tranh thủ mọi nguồn lực để đầu tư, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị phục vụ hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ ngày càng đạt chất lượng tốt hơn. Đẩy mạnh đầu tư các trang thiết bị hiện đại phục vụ công tác giáo dục theo yêu cầu của ngành học phù hợp với sự phát triển của xã hội.

Phấn đấu giữ vững Tập thể Lao động Xuất sắc và hướng dẫn các danh hiệu thi đua các cấp khác như Cờ thi đua...

Tiếp tục đào tạo bồi dưỡng lực lượng giáo viên trẻ về chuyên môn nghiệp vụ, đạo đức nhà giáo góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

IV. Các căn cứ xây dựng kế hoạch

1. Văn bản của Đảng

Kế hoạch thực hiện Kết luận số 76-KL/TW ngày 04/6/2020 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước.

Công văn số 630 – CV/ĐU ngày 26/02/2020 của Đảng ủy thị trấn Cần Thạnh về tiếp tục tăng sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em. Công văn số 622 – CV/ĐU ngày 12/02/2020 của Đảng ủy thị trấn Cần Thạnh về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em..

Kế hoạch số 36 – KH/ĐU ngày 31/12/2020 của Đảng ủy thị trấn Cần Thạnh về triển khai thực hiện Chương trình số 06 - CTr/ĐU ngày 23/10/2020 của Huyện ủy về thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XII về nâng cao chất lượng nguồn nhân lực giai đoạn 2020-2025.

Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế;

Chương trình hành động số 46-CTrHĐ/TU ngày 21/6/2015 của Thường vụ Thành ủy thành phố Hồ Chí Minh về thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế;

Kế hoạch số 54-KH-ĐU ngày 29 tháng 3 năm 2021 Đảng ủy thị trấn Cần Thạnh về kế hoạch thực hiện Chương trình hành động số 01- CTr/ĐU ngày 27/10/2020 của Đảng ủy thị trấn Cần Thạnh về thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng ủy thị trấn Cần Thạnh lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2020-2025 năm 2021;

– Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng toàn quốc lần thứ XIII, Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ thành phố lần thứ XI, Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ huyện Cần Giờ lần thứ XII (nhiệm kỳ 2020 - 2025).

2. Văn bản của Chính phủ, Quốc hội

Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ;

Kết luận 51-KL/TW ngày 30 tháng 5 năm 2019 của Ban Chấp hành Trung ương về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế;

Nghị định số 127/2018/NĐ-CP ngày 21 tháng 9 năm 2018 Chính phủ quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục;

Quyết định số 711/QĐ-TTg ngày 13/6/2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Chiến lược phát triển giáo dục 2011- 2020”;

Quyết định số 1373/QĐ-TTg ngày 30/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030”;

Quyết định số 387/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ: Phê duyệt Chương trình “Đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng, đơn vị giai đoạn 2021 - 2030”;

Quyết định số 2631/QĐ-TTg ngày 31/12/2013 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2020, tầm nhìn đến 2025.

Quyết định 1677/QĐ-TTg, ngày 03 tháng 12 năm 2018 về phê duyệt Đề án phát triển Giáo dục mầm non giai đoạn 2018-2025

3. Văn bản của Bộ Giáo dục và Đào tạo

Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 3 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ;

Quyết định số 378/QĐ-BGDĐT, ngày 19/02/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo bãi bỏ Quyết định số 6639/QĐ-BGDĐT ngày 29/12/2011 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT phê duyệt Quy hoạch phát triển nhân lực ngành Giáo dục giai đoạn 2011-2020.

Quyết định số 3162/QĐ-BGDĐT ngày 22/10/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc về việc ban hành kế hoạch phòng, chống thiên tai Bộ Giáo dục và Đào tạo giai đoạn 2021-2025

Kế hoạch 1254/KH-BGDĐT ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Chương trình hành động quốc gia vì trẻ em giai đoạn 2021-2030 của ngành Giáo dục;

Quyết định 1215/QĐ-BGDĐT ngày 04/4/2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo thực hiện Chương trình hành động của ngành giáo dục thực hiện Chiến lược phát triển giáo dục Việt Nam 2011-2020;

Quyết định số 2653/QĐ-BGDĐT ngày 25/7/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch hành động của ngành giáo dục triển khai chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

Quyết định Số: 2559/QĐ-BGDĐT ngày 06 tháng 08 năm 2021 về Ban hành Chương trình hành động của Bộ Giáo dục và Đào tạo triển khai Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng

4. Văn bản của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh

Nghị quyết số: 68/2006/NQ-HĐND ngày 12/12/2006 của Hội đồng nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về trợ cấp đối với cán bộ, giáo viên, công nhân viên ngành giáo dục công tác ở các xã, phường khó khăn trên địa bàn thành phố.

Chỉ thị số 20/2013/CT-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2013 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về chấn chỉnh, nâng cao chất lượng nuôi dạy trẻ ở các trường, lớp, cơ sở giáo dục mầm non tại thành phố Hồ Chí Minh;

Quyết định số 27/2018/QĐ-UBND ngày 31 tháng 7 năm 2018 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành quy định về phân cấp quản lý nhà nước đối với tài sản công tại cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp và tổ chức khác được thành lập theo quy định pháp luật về hội được ngân sách nhà nước đảm bảo kinh phí hoạt động trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Quyết định số 565/QĐ-UBND ngày 09/12/2011 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phê duyệt đề án phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh.

Quyết định số 4245/QĐ-UBND ngày 8 tháng 8 năm 2013 của Ủy ban nhân dân Thành phố về Ban hành định mức kinh phí lập quy hoạch xây dựng xã nông thôn mới trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh;

Nghị quyết 01/2014/NQ-HĐND ngày 14/6/2014 của Hội đồng nhân dân thành phố Khóa VIII, kỳ họp thứ 13 về hỗ trợ giáo dục mầm non thành phố Hồ Chí Minh;

Quyết định 3036/QĐ-UBND ngày 20 tháng 6 năm 2014 Về tiêu chí Trường tiên tiến, theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Quyết định 2165/QĐ-BGDĐT ngày 23/6/2014 Về công nhận TPHCM đạt chuẩn GDMN trẻ 5 tuổi;

Quyết định số 2834/QĐ-UBND ngày 02 tháng 7 năm 2019 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về phê duyệt kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục mầm non của Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2018 – 2025;

Quyết định số 4518/QĐ-UBND ngày 10/9/2014 của UBND thành phố Hồ Chí Minh ban hành Kế hoạch chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non từ 6 tháng tuổi đến 18 tháng tuổi trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh từ năm 2014 đến 2020;

Quyết định số 5070/QĐ-UBND ngày 15/10/2014 của UBND thành phố Hồ Chí Minh phê duyệt Đề án “Đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng đến năm 2020” trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

Quyết định số 815/QĐ-UBND ngày 25 tháng 2 năm 2015 của Ủy ban nhân dân Thành phố về Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược Phát triển bền vững Việt Nam trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2020;

Chương trình hành động số 19-CTrHĐ/TU ngày 31/10/2016 của Thành ủy TPHCM về thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ X về Chương trình nâng cao chất lượng nguồn nhân lực giai đoạn 2016 – 2020;

Quyết định số 4887/QĐ-UBND ngày 02/10/2015 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch thực hiện chương trình hành động của Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW Hội nghị Trung ương 8 - Khóa XI về “đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều

kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, và hội nhập quốc tế" trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

5. Văn bản của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ:

Nghị quyết số 32/NQ-HĐND ngày 20 tháng 01 năm 2020 của Hội đồng nhân dân huyện về nhiệm vụ phát triển giáo dục và đào tạo trên địa bàn huyện Cần Giờ giai đoạn 2021 - 2025;

Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ huyện cần Giờ giai đoạn 2020 - 2025;

Kết luận của Ban Thường vụ Huyện ủy tại Hội nghị lần thứ 8 ngày 11 tháng năm 2020;

Kế hoạch 6366/KH-UBND ngày 27/11/2020 của Ủy ban Nhân dân huyện Cần Giờ về phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện Cần Giờ;

Quyết định số 2064/QĐ-UBND ngày 06 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân huyện về phê duyệt kế hoạch triển khai thực hiện Đề án phát triển giáo dục mầm non giai đoạn 2019-2025 trên địa bàn huyện Cần Giờ;

Kế hoạch số 2189/KH-UBND ngày 12 tháng 5 năm 2021 của Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ về thực hiện công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ giai đoạn 2021-2025;

Kế hoạch số 2614/KH-UBND ngày 19 tháng 11 năm 2020 của ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ về kế hoạch thực hiện công tác đánh giá chất lượng và xây dựng trường chuẩn quốc gia giai đoạn 2020-2025

Kế hoạch số 2189/KH-UBND ngày 12 tháng 5 năm 2021 của Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ về thực hiện công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ giai đoạn 2021-2025

Kế hoạch 1312/UBND, ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Ủy ban Nhân dân huyện Cần Giờ về thực hiện Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân trên địa bàn huyện Cần Giờ giai đoạn 2020-2025 năm học 2020-2021

Quyết định số 919/QĐ-UBND ngày 20 tháng 5 năm 2020 của Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ về triển khai Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân trên địa bàn huyện Cần Giờ giai đoạn 2020-2025;

Kế hoạch số 444/KH-UBND ngày 30 tháng 7 năm 2020 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cần Giờ về Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo, bộ quản lý ngành Giáo dục giai đoạn 2021 - 2025

6. Văn bản Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cần Giờ:

Kế hoạch số 444/KH-UBND ngày 30 tháng 7 năm 2020 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cần Giờ về Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo, bộ quản lý ngành Giáo dục giai đoạn 2021 - 2025;

Kế hoạch 100/KH-GDDT ngày 20/01/2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo phát triển Giáo dục mầm non trên địa bàn huyện Cần Giờ giai đoạn 2019-2025;

Kế hoạch số 1297/KH-GDDT ngày 21 tháng 8 năm 2012 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cần Giờ về Thực hiện Đề án Phổ cập và nâng cao năng lực sử dụng tiếng Anh cho học sinh phổ thông huyện Cần Giờ giai đoạn 2020-2025;

Công văn số 842 /GDĐT ngày 27 tháng 4 năm 2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cần Giờ về Về triển khai “Kế hoạch xây dựng trường học thông minh giai đoạn 2021 – 2025” các trường trên địa bàn huyện;

Kế hoạch số 802/KH-GDĐT ngày 20 tháng 4 năm 2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cần Giờ về Kế hoạch Tổ chức thực hiện Kế hoạch số 1326/KH-UBND ngày 20 tháng 4 năm 2021 của UBND huyện Cần Giờ về triển khai Chương trình thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ huyện về nâng cao chất lượng nguồn nhân lực lĩnh vực văn hóa- thông tin, thể dục- thể thao huyện Cần Giờ giai đoạn 2021-2025;

Kế hoạch số 1297/KH-GDĐT ngày 21 tháng 8 năm 2012 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cần Giờ về Thực hiện Đề án Phổ cập và nâng cao năng lực sử dụng tiếng Anh cho học sinh phổ thông huyện Cần Giờ giai đoạn 2020-2025;

VI. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

1. Sứ mệnh

Xây dựng môi trường giáo dục chất lượng cao để giúp trẻ phát triển toàn diện, phát huy tính tích cực năng động, sáng tạo.

2. Tầm nhìn

Đến 2025, Trường Mầm non Cần Thạnh phấn đấu xây dựng trường đạt chuẩn Quốc Gia mức độ 2, đạt chất lượng giáo dục cấp độ 2 và hình thành đội ngũ cán bộ quản lý - giáo viên giỏi, học sinh tự tin, năng động được chăm sóc giáo dục trong môi trường học tập tiên tiến, hiện đại đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục trong thời kỳ hội nhập.

3. Giá trị cốt lõi

Hệ thống giá trị nền tảng cơ bản cần xây dựng :

Đối với cán bộ quản lý: Uy tín - Chất lượng - Hiệu quả - Sáng tạo

Đối với giáo viên: Thân thiện – Trung thực – Trách nhiệm – Năng động – Sáng tạo

Đối với học sinh: Yêu thương – Tự tin – Năng động.

4. Phương châm hành động:

“Chất lượng chăm sóc- giáo dục là danh dự của nhà trường.”

V. QUAN ĐIỂM CHỈ DẠO:

1. Phát triển giáo dục phải thực sự là quốc sách hàng đầu, là sự nghiệp của Đảng, Nhà nước và của toàn dân. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước, nâng cao vai trò các tổ chức, đoàn thể chính trị, kinh tế, xã hội trong phát triển giáo dục. Đầu tư cho giáo dục là đầu tư phát triển. Thực hiện các chính sách ưu đãi đối với giáo dục, đặc biệt là chính sách đầu tư và chính sách tiền lương; ưu tiên ngân sách nhà nước dành cho phát triển giáo dục phổ cập và các đối tượng đặc thù.

2. Xây dựng nền giáo dục có tính nhân dân, dân tộc, tiên tiến, hiện đại, xã hội chủ nghĩa, lấy chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng. Thực hiện công bằng xã hội trong giáo dục, nâng cao chất lượng giáo dục vùng khó để đạt

được mặt bằng chung, đồng thời tạo điều kiện để các địa phương và các cơ sở giáo dục có điều kiện bứt phá nhanh, đi trước một bước, đạt trình độ ngang bằng với các nước được học, học suốt đời, đặc biệt đối với người dân tộc thiểu số, người nghèo, con em

3. Đổi mới căn bản, toàn diện nền giáo dục theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, hướng xã hội chủ nghĩa, phát triển giáo dục gắn với phát triển khoa học và công nghệ, tập trung vào nâng cao chất lượng, đặc biệt chất lượng giáo dục đạo đức, lối sống, xã hội, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, đảm bảo an ninh quốc phòng; mặt khác phải chú trọng thỏa mãn nhu cầu phát triển của mỗi người học, những người có năng khiếu được phát triển tài năng.

4. Hội nhập quốc tế sâu, rộng về giáo dục trên cơ sở bảo tồn và phát huy bản sắc dân tộc, giữ vững độc lập, tự chủ, định hướng xã hội chủ nghĩa. Mở rộng giao lưu hợp tác với các nền giáo dục trên thế giới, nhất là với các nền giáo dục tiên tiến hiện đại; phát hiện và khai thác kịp thời các cơ hội thu hút nguồn lực có chất lượng.

VI. MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC

1. Mục tiêu chung

Thực hiện đổi mới toàn diện hướng tới xây dựng trường học tiên tiến, hiện đại; môi trường học tập thân thiện, nề nếp, kỷ cương, có chất lượng giáo dục cao để tạo cơ hội phát triển tốt nhất năng lực học tập, tính năng động, sáng tạo và năng khiếu của mỗi học sinh; giúp học sinh phát triển toàn diện về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ, có kỹ năng sống, có trách nhiệm với bản thân, gia đình và xã hội. Tập trung phát triển các hoạt động giáo dục tại đơn vị để góp phần xây dựng nông thôn mới Cần Giờ phát triển bền vững, hội nhập với sự phát triển chung của thành phố, đáp ứng được mọi yêu cầu trong giai đoạn hội nhập quốc tế của đất nước..

Xây dựng nền giáo dục có chất lượng, công bằng, toàn diện và thúc đẩy các cơ hội học tập suốt đời cho tất cả mọi người; các chỉ tiêu sẽ được cụ thể hóa vào kế hoạch phát triển giáo dục và đào tạo hàng năm để đến 2025 đạt các mục tiêu tất cả trẻ em trong độ tuổi mầm non được chăm sóc, giáo dục có chất lượng để phát triển toàn diện, chuẩn bị sẵn sàng vào tiểu học.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025

Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chiến lược phát triển giáo dục 2016 – 2020. Phấn đấu xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2 và đạt kiểm định chất lượng cấp độ 2 vào năm 2025.

Đảm bảo đầy đủ số lượng cán bộ quản lý, giáo viên theo chuẩn quy định theo Thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16 tháng 3 năm 2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Nội vụ Quy định về danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở Giáo dục mầm non công lập. Phấn đấu đến năm 2025 có 100% CBQL đạt trình độ Đại học và trung cấp chính trị; 100% giáo viên đạt trình độ trên chuẩn, trên 30% giáo viên đạt trình độ trung cấp chính trị.

với yêu cầu của xã hội hiện đại và truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc; chuẩn tiếng Việt cho trẻ mẫu giáo; thực hiện thí điểm tư vấn, bồi dưỡng kiến thức và pháp pháp chăm sóc giáo dục trẻ tại gia đình, cộng đồng.

Tiếp tục đổi mới phương pháp tổ chức hoạt động nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ. Thực hiện Chương trình giáo dục mầm non, bộ chuẩn triển trẻ 5 tuổi nhằm chuẩn bị tốt cho trẻ vào lớp Một.

Tiếp tục đầu tư CSVC và đội ngũ giáo viên để chất lượng giáo dục trẻ càng được nâng cao.

3. Nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý nhà trường, nâng cao chất lượng phát triển đội ngũ

Quán triệt mục đích, ý nghĩa và tầm quan trọng của việc xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ nhằm làm cho mỗi nhà giáo, mỗi cán bộ quản lý giáo dục có ý thức về việc rèn luyện phẩm chất, đạo đức, lối sống, có tinh thần trách nhiệm trong công quản lý và giảng dạy; nâng cao về trình độ năng lực, chuyên môn nghiệp vụ.

Triển khai thực hiện tốt các văn bản Luật, văn bản quy phạm pháp luật quản lý nhà nước về giáo dục, đào tạo.

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị định số 127/2018/NĐ-CP ngày 21 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ Quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục; Thông tư số 12/2020/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 5 năm 2020 của Bộ GD&ĐT Hướng dẫn về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Giáo dục và Đào tạo thuộc ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Phòng Giáo dục và Đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Hoàn thiện hệ thống kiểm định chất lượng giáo dục. Định kỳ kiểm định chất lượng các cơ sở giáo dục; công khai kết quả kiểm định.

Đổi mới, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động kiểm tra nội bộ trong ngành, không để xảy ra tiêu cực và khiếu kiện vượt cấp.

Tăng cường thực hiện việc công khai theo quy định; giám sát quản lý thu - chi tài chính và CSVC, xử lý nghiêm các vi phạm.

Triển khai thực hiện các văn bản quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, vị trí việc làm, định mức lao động, chế độ làm việc, thăng hạng viên chức xây dựng phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ, công chức, viên chức quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ.

Thường xuyên thực hiện công tác rà soát, sắp xếp lại đội ngũ nhà giáo phù hợp thực hiện tốt công tác quy hoạch cán bộ quản lý kế cận giai đoạn 2020-2025. Thực hiện Kế hoạch số 444/KH-UBND ngày 30 tháng 7 năm 2020 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cần Giờ về Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý ngành Giáo dục giai đoạn 2021 - 2025. Thực hiện Đề án Phổ cập và nâng cao năng lực sử dụng tiếng Anh cho học sinh phổ thông huyện Cần Giờ giai đoạn 2020-2025

Tiếp tục triển khai quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên mầm non nhằm nâng cao năng lực nghề nghiệp của đội ngũ theo yêu cầu chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non.

Thực hiện nghiêm túc đánh giá cán bộ quản lý, giáo viên theo chuẩn Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Hướng dẫn và tổ chức kiểm tra công tác tự bồi dưỡng thường xuyên theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Việc tuyển dụng, sử dụng, đãi ngộ, tôn vinh nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục phải dựa trên cơ sở đánh giá năng lực, đạo đức nghề nghiệp và hiệu quả công tác nhằm tạo động lực làm việc cho cán bộ, nhà giáo, thu hút những người có năng lực và trình độ cao, có tài năng vào đội ngũ nhà giáo.

Thực hiện tốt các chế độ chính sách đối với nhà giáo, cán bộ, công chức, viên chức quản lý giáo dục.

Thực hiện có hiệu quả việc bình chọn, giới thiệu, biểu dương gương giáo viên tiêu biểu, điển hình, nhất là tuyên dương giáo viên trẻ, giỏi giải và danh hiệu Giáo viên trẻ tiêu biểu Thành phố.

4. Xây dựng cơ sở vật chất, tăng cường trang thiết bị dạy học theo hướng đa dạng hóa và hiện đại hóa

Tiếp tục rà soát, điều chỉnh Quy hoạch mạng lưới trường lớp theo Nghị quyết Ban chấp hành Đảng bộ huyện lần thứ XII, đặc biệt tập trung nguồn vốn để đầu tư xây dựng trường.

Xây dựng trường học an toàn, lành mạnh, không bạo lực; tăng cường giáo dục kỹ năng sống.

Rà soát, đánh giá thực trạng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và các quy định, văn bản hướng dẫn về mua sắm trang thiết bị dạy học của Bộ Giáo dục và Đào tạo, tiếp tục bổ sung, hoàn thiện hệ thống thiết bị dạy học, chú trọng thiết bị tiên tiến, hiện đại trong nhà trường phù hợp với đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá chất lượng giáo dục, đào tạo.

5. Nâng cao chất lượng quản lý toàn diện nhà trường bằng công nghệ thông tin

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hỗ trợ hoạt động dạy học và nghiên cứu khoa học, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo.

Xây dựng mạng nội bộ phục vụ công tác quản lý, kiểm tra việc lập kế hoạch giáo dục của giáo viên.

Đẩy mạnh việc ứng dụng thông tin điện tử trong công tác quản lý.

6. Thực hiện hiệu quả chính sách giáo dục, huy động nguồn lực tài chính, xã hội hóa giáo dục

Thực hiện tốt các chính sách miễn, giảm học phí, các chính sách xã hội nhằm đảm bảo mọi học sinh có hoàn cảnh khó khăn có khả năng học tập đều được đi học.

Trên cơ sở quy định hiện hành, bảo đảm tỷ lệ chi tiền lương, phụ cấp, các khoản có tính chất lương (bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, kinh phí công đoàn) tối đa

80%, chi thực hiện nhiệm vụ giáo dục không kể chi tiền lương và các khoản có tính chất lương tối thiểu 20% (chưa kể nguồn thu học phí).

Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện xã hội hoá giáo dục, tăng cường huy động các nguồn lực phát triển giáo dục, đào tạo. Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực trong xã hội để nâng cấp cơ sở vật chất, bổ sung đồ dùng, thiết bị theo hướng chu đáo, hiện đại hóa.

7. Tăng cường mối quan hệ giữa nhà trường – gia đình – xã hội, tăng cường giao lưu, hợp tác quốc tế

Tăng cường sự hoạt động và có sự phối kết hợp giữa hội cha mẹ học sinh nhà trường, nhằm nắm bắt kịp thời những thông tin về chăm sóc giáo dục của học sinh; đồng thời duy trì thông báo giữa nhà trường và cha mẹ học sinh qua sổ liên lạc, cần chú ý phương pháp phản ánh, để mang lại hiệu quả giáo dục cao.

Tiếp tục xây dựng phòng tư vấn tâm lý cho cha mẹ học sinh trong nhà trường. Đảm bảo trong nhà trường phải có cán bộ tư vấn học đường.

Tiếp tục thực hiện Quy chế phối hợp đảm bảo ANTT giữa Công an thị trấn Cầu Thịnh với nhà trường.

Tham gia các chương trình tham quan, học tập cho cán bộ quản lý, giáo viên các nước có nền giáo dục tiên tiến; các hoạt động giao lưu với các trường học trong khu vực theo kế hoạch của Sở Giáo dục và Đào tạo và Phòng Giáo dục Đào tạo huyện Cầu Giời.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển của đơn vị được sự phê duyệt của Phòng Giáo dục, triển khai kế hoạch đến từng CB-GV-NV nhà trường và tổ chức thực hiện.

2. Theo nhiệm vụ được phân công, Phó hiệu trưởng và tổ trưởng chuyên môn chức triển khai từng phần việc cụ thể, đề xuất giải pháp thực hiện, kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch.

3. Mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học, đề xuất các giải pháp thực hiện và báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học.

4. Định kỳ hàng năm nhà trường tổ chức kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch. Qua đó, có thể điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với thực hình thực tế của nhà trường

IX. KIẾN NGHỊ:

1. Đối với UBND huyện:

Quan tâm đầu tư các nguồn vốn xây dựng cơ sở vật chất Trường Mầm non Cầu Thịnh theo lộ trình đã đề ra.

2. Đối với Phòng Giáo dục và Đào tạo:

Tạo điều kiện cho cán bộ quản lý, giáo viên tham gia học các lớp bồi dưỡng quản lý giáo dục; Tổ chức các chuyên đề, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ quản lý và giáo viên.

3. Đối với chính quyền địa phương:

Quan tâm chỉ đạo công tác xã hội hóa giáo dục tại địa phương để giúp cho toàn xã hội xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh thống nhất, phụ huynh học sinh có ý thức trách nhiệm đối với việc chăm sóc, giáo dục trẻ.

Quan tâm, phối hợp nhà trường về bảo vệ an ninh trật tự, vận động trẻ 5 tuổi ra lớp đạt chỉ tiêu phổ cập hằng năm.

Trên đây là Kế hoạch Chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường giai đoạn 2021-2025 của Trường Mầm non Cần Thạnh./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT;
- BGH; 2 đoàn thể;
- Tổ CM; tổ VP;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Ngọc Mai

Duyệt, phê duyệt.

PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



Lê Thị Kim Châu